ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 26 /KH-UBND	*Đắk Nông, ngày 15 tháng 01 năm 2021*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 08/12/2020 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2021 và Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 01/NQ-CP*); Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 08/12/2020 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2021 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 02-NQ/TU*) và Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 (*sau đây gọi tắt là Nghi quyết số 111/NQ-HĐND*), đề ra Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 như sau:

I. BỐI CẢNH, MỤC TIÊU VÀ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH:

1. Bối cảnh:

Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô năm 2021 diễn biến khó lường và nhiều khó khăn, thách thức, đại dịch Covid-19 chưa thể sớm kết thúc và hậu quả còn kéo dài năm 2021 và những năm tiếp theo. Nền kinh tế nước ta tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nguồn lực của quốc gia còn hạn hẹp nhưng phải đáp ứng cùng một lúc các yêu cầu về đầu tư phát triển, phòng chống dịch, đảm bảo an sinh xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai…Trong tỉnh, diễn biến giá cả nông sản chủ lực vẫn chưa có nhiều chuyển biến tích cực; các dự án đầu tư lớn chủ yếu đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư; thời tiết, thiên tại diễn biến phức tạp tiếp tục ảnh hưởng trên địa bàn; tổng nguồn vốn đầu tư công giảm so với năm 2020 do tình hình kinh tế vĩ mô suy giảm,… đặt ra cho các cấp, các ngành nhiều nhiệm vụ nặng nề và thách thức to lớn.

2. Mục tiêu tổng quát năm 2021:

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử HĐND các cấp và là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII; với mục tiêu: Phấn đấu đạt cao các chỉ tiêu, đặt bản lề, tạo

động lực để thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân; đẩy mạnh tái cơ cấu các ngành lĩnh vực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực tăng trưởng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu các ngành kinh tế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội và chăm lo đời sống, sức khỏe nhân dân. Phát triển giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực hướng trực tiếp phục vụ cho nhu cầu sản xuất nội tỉnh. Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo. Củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Để phát huy các kết quả đã đạt được, vượt qua các khó khăn, thách thức, tạo tiền đề thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, các cấp, các ngành cần phấn đấu với quyết tâm cao nhất, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

3. Mục tiêu cụ thể năm 2021:

(1) Tăng trưởng kinh tế nội tỉnh (*GRDP*) đạt trên 7,18%; trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 4,64%; Công nghiệp và xây dựng tăng 12,94%; Dịch vụ tăng 7,32%; Thuế trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,48%. GRDP bình quân đầu người đạt 50,62 triệu đồng.

(2) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 16.000 tỷ đồng.

(3) Thu ngân sách nhà nước: trên 2.750 tỷ đồng, mục tiêu phấn đấu đạt 3.000 tỷ đồng.

(4) Kết cấu hạ tầng:

- Tỷ lệ nhựa hóa đường giao thông đạt 66%.

- Tỷ lệ đô thị hóa 28%.

- Tỷ lệ hộ được sử dụng điện 99%.

- Tỷ lệ đảm bảo nước tưới đạt 81%.

(5) Lao động và việc làm: số lao động được tạo việc làm 18.000 lượt người; đào tạo nghề chi 4.000 người; 10,5% người lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

(6) Giảm nghèo (*theo chuẩn giai đoạn 2021-2025*): tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2% trở lên, riêng tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 4% trở lên.

(7) Y tế: đạt 19,4 giường bệnh/vạn dân; đạt 8,1 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%.

(8) Giáo dục: tăng thêm 10 Trường đạt chuẩn quốc gia.

(9) Văn hóa: tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn văn minh đô thị đạt 52%.

(10) Môi trường: trồng mới rừng tập trung 1.000 ha; tỷ lệ che phủ rừng trên 38,15%.

(11) Nông thôn mới: tăng thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*lũy kế đạt 31 xã*), mỗi xã đạt bình quân 16 tiêu chí trở lên.

4. Trọng tâm chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh:

Kế thừa những kết quả quan trọng đã đạt được, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thách thức, tận dụng mọi thời cơ, phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để triển khai các nhiệm vụ của cả giai đoạn, UBND tỉnh xác định lấy phương châm hành động năm 2021 của Chính phủ là "***Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, quyết liệt hành động, khát vọng phát triển***", với 08 trọng tâm chỉ đạo điều hành và các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 111/NQ-HĐND của HĐND tỉnh ***làm trọng tâm chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh trong năm 2021.***

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững:

(1) Phát triển nông nghiệp và nông thôn:

- Thực hiện tốt phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu; Đề án Phát triển vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với việc hoàn thành chuỗi giá trị; phát huy vai trò của các hợp tác xã, tổ hợp tác trong liên kết sản xuất nông nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu lĩnh vực chăn nuôi; phát triển các vùng chăn nuôi tập trung, quy mô lớn đối với các vật nuôi chủ lực; kiểm soát chặt chẽ đầu vào trong chăn nuôi như: chất lượng con giống, thuốc thú y. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu lĩnh vực lâm nghiệp; Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững khu vực Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030. Thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên. Khôi phục rừng phòng hộ; bảo vệ, phát triển và sử dụng hiệu quả, bền vững diện tích rừng hiện có. Phát triển mô hình nông lâm kết hợp; tiếp tục thực thi hiệu quả chính sách về chi trả dịch vụ môi trường rừng. Xây dựng các chính sách hỗ trợ để khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng và bảo vệ rừng.

- Triển khai đồng bộ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, đạt mục tiêu 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2021. Thực hiện hiệu quả Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm". Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai, chủ động các biện pháp phòng ngừa; kiểm soát an toàn thiên tai; kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (*đã được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư*).

(2) Phát triển công nghiệp:

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu công nghiệp Nhân Cơ; hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ vướng mắc về chính sách và đẩy nhanh tiến độ dự án Nhà máy điện phân nhôm Đắk Nông. Triển khai thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, tiến hành tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Nhân Cơ 2, sớm có giải pháp khắc phục việc sụt lún tại Khu công nghiệp Nhân Cơ.

- Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện dự án, trong đó trọng tâm là các dự án lớn, trọng điểm, có đóng góp lớn đối với tăng trưởng và có sự lan tỏa đối với phát triển để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch ngành. Phát triển hệ thống năng lượng tái tạo, nhất là năng lượng điện gió, điện mặt trời; tiếp tục kiến nghị Trung ương sớm triển khai xây dựng trạm biến áp 500kV và di dời đường dây 500kV ra ngoài trung tâm thành phố Gia Nghĩa.

Dừng xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư mới các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh, bao gồm các dự án do các sở, ngành đang thẩm định. Rà soát, đánh giá toàn diện các dự án thủy điện đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và đang triển khai xây dựng, các dự án đã trình Bộ Công thương thẩm định, phê duyệt; chấm dứt hoạt động các dự án không hiệu quả, không triển khai hoặc triển khai chậm tiến độ, dự án có sai phạm.

- Tiếp tục huy động nguồn vốn các thành phần kinh tế trong và ngoài nước đầu tư vào các ngành công nghiệp có lợi thế so sánh; khuyến khích, hỗ trợ các nhà đầu tư liên kết sản xuất với người dân, doanh nghiệp từ sản xuất nguyên liệu đến sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nhằm tạo ra chuỗi giá trị đồng bộ, ổn định và bền vững. Tăng cường thu hút đầu tư vào khu, cụm công nghiệp.

(3) Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn tỉnh để đảm bảo cung ứng hàng hóa, phục vụ nhân dân. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý thị trường nhằm tăng cường kỷ cương; đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt, không để xảy ra tình trạng

khan hiếm hàng hóa và tăng giá đột biến. Phát triển dịch vụ vận tải có hệ thống vận chuyển, trạm dừng chân thuận tiện, mở rộng địa bàn phục vụ đến các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Khuyến khích, tạo mọi điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải phát triển.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối thị trường, giao thương, giúp doanh nghiệp tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu. Khai thác và phục vụ tốt thị trường trong tỉnh, kết hợp với đẩy mạnh giao lưu hàng hóa với các tỉnh để mở rộng thị trường. Tiếp tục quảng bá và thực hiện chính sách đưa hàng về nông thôn, thực hiện cuộc vận động "người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Phát triển đa dạng các loại hình du lịch, đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái, văn hóa kết hợp du lịch tâm linh, hội nghị, hội thảo, khám phá và các dịch vụ vui chơi giải trí, phát triển du lịch homestay để thu hút du khách. Khuyến khích phát triển du lịch cộng đồng tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Từng bước hoàn thiện đầu tư, phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông thành Khu du lịch trọng điểm của tỉnh. Kết nối tổng thể các danh thắng du lịch toàn tỉnh, khách sạn nghỉ dưỡng đạt chuẩn để tạo tour du lịch hấp dẫn, quảng bá thu hút du khách.

(4) Tài chính - tín dụng:

Tài chính: Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 3.000 tỷ đồng; tổng chi ngân sách địa phương đạt 7.063 tỷ đồng. Điều hành hiệu quả công tác thu - chi ngân sách nhà nước (*thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6446/UBND-KTTH ngày 14/12/2020 về việc hướng dẫn một số điểm tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và các quy định của Luật Ngân sách nhà nước*):

- Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước; cơ cấu lại các khoản thu, quyết liệt chống thất thu, chuyển giá, trốn lậu thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Điều hành thu ngân sách nhà nước theo dự toán được giao khai thác nguồn thu hợp lý, nuôi dưỡng nguồn thu; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, mở rộng áp dụng hóa đơn điện tử cùng các biện pháp khác nhằm tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, rõ ràng để người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ.

- Siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước; triển khai và thực hiện hiệu quả Luật Quản lý và sử dụng tài sản công. Điều hành chi ngân sách theo dự toán được giao; tiết kiệm chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài,... đảm bảo đủ nguồn lực để thực hiện đúng lộ trình cải cách tiền lương và thực hiện chính

sách hỗ trợ cho cán bộ công chức, viên chức thực hiện đề án tinh giản biên chế.

Tín dụng: Thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách khác nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng. Điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên; phát huy hiệu quả tín dụng chính sách; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Phát triển đa dạng sản phẩm tín dụng ngân hàng, góp phần hạn chế tín dụng đen và cho vay nặng lãi.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh một cách thực chất, hiệu quả hơn:

(1) Thực hiện quyết liệt các khâu đột phá:

- Có giải pháp huy động tối đa các nguồn lực, đặc biệt là nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; ưu tiên tập trung đầu tư các dự án lớn, trọng điểm tạo sự đột phá, lan tỏa. Dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2021 là 16.000 tỷ đồng (*đạt tỷ trọng từ 35-40%GRDP*), trong đó tổng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước là 1.966 tỷ đồng

- Đối với khu vực kinh tế nước ngoài (FDI): Chủ động định hướng kêu gọi đầu tư vào các dự án công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, chuyển giao công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, các dự án có vốn lớn, động lực lan tỏa, kéo theo phát triển nhiều ngành, lĩnh vực. Hạn chế các dự án nông, lâm nghiệp, các dự án có hàm lượng công nghệ thấp, công nghệ lạc hậu ảnh hưởng môi trường, diện tích đất đai lớn, khu vực trọng điểm về an ninh quốc phòng.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư, có biện pháp kiểm soát chặt chẽ năng lực tài chính đối với các nhà đầu tư đăng ký đầu tư vào tỉnh. Cải cách thủ tục hành chính đầu tư, giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc và đẩy nhanh thời gian tối đa về quy trình đầu tư như: giao đất, đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép xây dựng cho dự án.

(2) Tập trung triển khai dự án lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050:

Đẩy nhanh việc lập và trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch tỉnh gắn với quy hoạch vùng, quy hoạch cấp quốc gia. Thúc đẩy liên kết nội tỉnh, nội vùng, liên vùng, khai thác chức năng đặc thù của các vùng trong tỉnh, phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, đô thị lớn; đảm bảo cuộc sống người dân gắn với bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia.

(3) Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng:

Phát triển hạ tầng theo hướng đồng bộ và toàn diện, bước đầu ưu tiên hạ tầng giao thông làm động lực, đi trước, thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế - xã hội; ưu tiên hạ tầng thủy lợi để phục vụ nông nghiệp và ứng phó với biến đổi khí hậu. Ưu tiên thu hút đầu tư hạ tầng đô thị, du lịch, dịch vụ, hạ tầng khu công nghiệp.

Tiếp tục kiến nghị Trung ương tăng tỷ trọng vốn đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông cho tỉnh[1]; đầu tư mở rộng, nâng cấp các tuyến tỉnh lộ và một số tuyến giao thông quan trọng. Lựa chọn dự án sử dụng vốn đầu tư công dựa trên hiệu quả kinh tế - xã hội và thụ hưởng của người dân. Chỉ huy động nguồn vốn ODA cho các dự án phát triển kết cấu hạ tầng.

- Khẩn trương triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2021 (*thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6445/UBND-KTTH ngày 14/12/2020 về việc thực hiện và tăng cường quản lý kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2021 và các quy định của Luật Đầu tư công*).

- Khẩn trương triển khai xây dựng, trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 đảm bảo chất lượng và tiến độ (*theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6719/UBND-KTTH ngày 25/12/2020 về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 và các quy định của Luật Đầu tư công*).

(4) Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh; mở rộng và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và mức độ 4; đảm bảo an toàn thông tin mạng và không gian mạng.

- Xây dựng và triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo; các mô hình khởi nghiệp. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học - công nghệ, đặt doanh nghiệp vào vị trí trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo, đổi mới cơ chế hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tiếp tục nghiên cứu, triển khai các cơ chế, chính sách thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với doanh nghiệp; đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động nghiên cứu - phát triển (R&D); phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao nhằm góp phần nâng cao hàm lượng công nghệ và tri thức trong các ngành, sản phẩm và dịch vụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ, tập trung nghiên cứu, chuyển giao các đề án khoa học công nghệ phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chuyển giao cho người dân, tổ hợp tác, hợp tác xã và doanh nghiệp để nâng cao chất lượng, năng suất sản phẩm. Triển khai xây dựng thương hiệu, đăng ký

---

[1] Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải đề xuất Chính phủ sớm cho chủ trương đầu tư tuyến cao tốc Hồ Chí Minh, trước mắt ưu tiên đoạn Đắk Nông - Thành phố Hồ Chí Minh; tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải triển khai dự án cải tạo nâng cấp quốc lộ 28 đoạn Gia Nghĩa - Quảng Khê.

bảo hộ sản phẩm, chỉ dẫn địa lý... đối với các sản phẩm chủ lực, đặc trưng của tỉnh.

(5) Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, tạo chuyển biến rõ nét; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các cá nhân vay vốn để sản xuất kinh doanh; chú trọng phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng cho phát triển của nền kinh tế (theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW của Trung ương khóa XII).

Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt trong các lĩnh vực: thuế, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư gắn liền với cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác điều hành, thực thi chính sách, cung ứng dịch vụ công.

Tiến hành rà soát, chấm dứt hoạt động đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng không triển khai hoặc triển khai chậm, có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện.

Thực hiện hiệu quả Đề án nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh PCI (*phấn đấu phải tăng từ 3-5 bậc xếp hạng PCI toàn quốc so với năm 2020*). Thực hiện hiệu quả công tác đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện (DDCI) 2021.

Thắt chặt kỷ luật hành chính, đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức.

3. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường, có cơ chế phù hợp thu hút, trọng dụng nhân tài

Phát huy các thế mạnh và khắc phục những hạn chế, tồn tại, tạo sự chuyển biến căn bản về giáo dục và đào tạo. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

Hỗ trợ có hiệu quả việc nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo. Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ để nâng tầm kỹ năng lao động. Thực thi hiệu quả chính sách đào tạo, thu hút và trọng dụng cán bộ khoa học và công nghệ từ các nguồn sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, các nhà nghiên cứu, nhà khoa học uy tín từ nước ngoài.

Xây dựng các chính sách khả thi để khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự là động lực chủ yếu của tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuẩn bị các điều kiện để tiến tới thành lập trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D), trung tâm đổi mới sáng tạo

gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển toàn diện hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ, xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp.

Đào tạo, thu hút, đồng thời có giải pháp sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao sẵn có trong hệ thống chính trị; nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và nguồn nhân lực trong các ngành, lĩnh vực là trụ cột phát triển kinh tế của tỉnh.

4. Phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân:

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư tôn tạo di tích, di sản. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hoá; thực hiện tốt Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; từng bước cải thiện, nâng cao giá trị đạo đức xã hội. Quản lý hiệu quả hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng để chống phá chế độ. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục xây dựng và gìn giữ văn hóa trong nhân dân.

Tuyên truyền, tổ chức chu đáo các hoạt động chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm, sự kiện quan trọng của đất nước và địa phương; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, khai thác và sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao cấp cơ sở; quản lý hoạt động các lễ hội, kinh doanh dịch vụ văn hoá, lưu trú và quảng cáo; duy trì phong trào thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao.

- An sinh xã hội: Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau". Huy động các nguồn lực để thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, các chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm lo đời sống người có công và thực hiện các chế độ cho các đối tượng xã hội nhằm nâng cao mức sống người dân. Theo dõi, nắm chắc tình hình lao động, việc làm, chính sách tiền lương, bảo hiểm, an toàn vệ sinh lao động; duy trì công tác đối thoại, tiếp xúc với người lao động, đại diện công đoàn và người sử dụng lao động.

- Chăm sóc sức khỏe nhân dân: Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, y tế dự phòng, an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống dịch bệnh; khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập, tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế. Quan tâm đầu tư trang thiết bị, áp dụng kỹ thuật hiện đại nhằm nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh ở các tuyến; đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư dự án nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh (quy mô: *700 giường*).

- Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực trong giáo dục và đào tạo; đảm bảo an toàn và vệ sinh học đường; thực

hiện tốt công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh; phát triển xã hội hóa giáo dục.

5. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai:

Triển khai quyết liệt các giải pháp quản lý chặt chẽ đất đai, khắc phục tình trạng lãng phí tài nguyên đất hoặc sử dụng sai mục đích; chống thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước từ lợi ích chênh lệch giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất do quy hoạch hoặc các dự án hạ tầng đô thị đem lại. Nghiên cứu và thực hiện có hiệu quả các công cụ, giải pháp để thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, bền vững, không để xảy ra tình trạng đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, bảo đảm tính công khai minh bạch của thị trường.

Tăng cường quản lý đất đai, đặc biệt là đất công để có giải pháp quản lý, sử dụng hiệu quả; rà soát thu hồi đất công cho thuê, mượn hết thời hạn; có chính sách nhằm đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư để triển khai thi công các công trình, dự án; thực hiện hiệu quả kế hoạch bảo vệ môi trường, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tiến tới thực hiện phân loại rác thải tại nguồn; nâng cao hiệu quả các trạm quan trắc; kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong quản lý tài nguyên, khoáng sản, môi trường; không để diễn ra tình trạng phân lô bán nền trái pháp luật.

Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, chủ động phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Xử lý nghiêm, triệt để tình trạng khai thác rừng bất hợp pháp, khai thác tài nguyên, khoáng sản, cát, đá, sỏi,... trái phép. Phối hợp chặt chẽ với các địa phương giáp ranh xử lý các vấn đề phát sinh về bảo vệ môi trường, quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước...

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và quyết liệt đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực; xử lý nghiêm các vi phạm. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với các vụ án tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản

bị thất thoát; kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực.

7. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp:

Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ cho các đối tượng thuộc diện tinh giản biên chế; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của các đơn vị.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính minh bạch, hiệu quả.

Tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp xã; tăng số lượng và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thực hiện liên thông, đặc biệt là liên thông đến cấp xã.

Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật của cán bộ, công chức các ngành, các cấp; nâng cao chất lượng hoạt động các cơ quan thi hành án, bổ trợ tư pháp; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo kéo dài, không để xảy ra điểm nóng; chủ động giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp mới phát sinh; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển:

- Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị xã hội: Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ đảm bảo đúng pháp luật và chỉ tiêu được giao. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; chú trọng các loại tội phạm mới phát sinh.

- Triển khai hiệu quả công tác quản lý phòng, chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn kiến thức phòng cháy, chữa cháy cho người dân và các cơ sở sản xuất kinh doanh. Triển khai tốt các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, phấn đấu giảm trên 03 tiêu chí. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật theo hướng hiện đại để nâng cao tiềm lực quốc phòng, an ninh, cứu hộ, cứu nạn trong tình hình mới.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, hoạt động theo kiểu "xã hội đen", tội phạm hình sự liên quan "tín dụng đen"; tội phạm ma túy, cướp giật, công nghệ cao,... Quản lý chặt chẽ dịch vụ đòi nợ thuê; bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế: Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực kết quả các hội nghị trong khuôn khổ tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam, đặc biệt là công tác đối ngoại với tỉnh Mondulkiri (Campuchia); tăng cường hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến thương mại và hợp tác đầu tư, trong đó tập trung mời gọi thu hút đầu tư có chọn lọc từ các đối tác, tập đoàn kinh tế lớn; tiếp tục quản lý chặt chẽ và hiệu quả việc cử và cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.

9. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo niềm tin, đồng thuận xã hội; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân:

Tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp. Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên, có tác động lan tỏa tích cực, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và khát vọng phát triển đất nước. Thực hiện nghiêm cơ chế phát ngôn, tăng cường kỷ cương hoạt động báo chí, kịp thời phản bác các quan điểm, tư tưởng sai trái, không để đối tượng thù địch lợi dụng. Đấu tranh ngăn chặn hiệu quả thông tin xấu, độc; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng quyền tự do ngôn luận, vi phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, nhất là vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể để thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở, thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đã đề ra theo các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Trên cơ sở những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch này; UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ như sau:

1. Thống nhất quán triệt phương châm, trọng tâm chỉ đạo điều hành, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của UBND tỉnh, nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh hơn, hiệu quả hơn và toàn diện hơn các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra.

2. Trên cơ sở các đề án, nhiệm vụ cụ thể đã được UBND tỉnh giao (*như Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*), xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2021 của sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; trong đó xác định rõ tiến độ và phân công đơn vị, lãnh đạo chủ trì để triển khai thực hiện.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc thực hiện, kiểm tra, theo dõi, giám sát để đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch này.

4. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này hằng quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tại các phiên họp thường kỳ.

5. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 30 tháng 11 năm 2021.

6. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh (P/h);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP, các phòng, đơn vị thuộc;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Trung

Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông
Email: ubnd@daknong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 15.01.2021 15:26:46 +07:00

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số 22 /KH-UBND ngày 15 /01/2021 của UBND tỉnh)

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	**Nhóm nhiệm vụ thứ 1: Phấn đấu hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**				
I.1	***Thực hiện các nhóm chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021***				
1	Tăng trưởng kinh tế đạt trên 7,18%, trong đó: KV1 tăng 4,64%, KV2 tăng 12,94%, KV3 tăng 7,32%, Thuế trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,48%; GRDP bình quân đầu người đạt trên 50,62 triệu đồng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tất cả các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
2	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 16.000 tỷ đồng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Xây dựng, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt trên 2.750 tỷ đồng (phấn đấu đạt 3.000 tỷ đồng)	Sở Tài chính	Cục Thuế tỉnh và UBND cấp huyện	Kết quả thu NS	Quý IV/2021
4	Tỉ lệ nhựa hóa đường toàn tỉnh đạt 66%	Sở Giao thông vận tải	Các Ban quản lý dự án; UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
5	Tỉ lệ đô thị hóa 28%	Sở Xây dựng	Các Ban quản lý dự án; UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
6	Tỉ lệ hộ được sử dụng điện 99%	Sở Công thương	Công ty Điện lực Đắk Nông; Các Ban quản lý dự án; UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
7	Tỉ lệ đảm bảo nước tưới cho diện tích cần tưới đạt 81%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
8	Số lao động được tạo việc làm đạt 18.000 lượt người; Đào tạo nghề cho 4.000 người.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Chi nhánh ngân hàng chính sách tỉnh; UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
9	10,5% người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
10	Tỉ lệ hộ nghèo giảm từ 2% trở lên; riêng tỉ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 4% trở lên	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
11	Đạt 19,4 giường bệnh/vạn dân; đạt 8,1 bác sỹ/vạn dân; Tỉ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%.	Sở Y tế	UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
12	Công nhận thêm 10 trường đạt chuẩn quốc gia.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
13	Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn văn minh đô thị đạt 52%	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
14	Tỉ lệ che phủ rừng đạt trên 38,15%; Trồng mới rừng tập trung đạt 1.000 ha.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
15	Tăng thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới (nâng lũy kế lên 31 xã); Bình quân mỗi xã đạt 16 tiêu chí trở lên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện	Kết quả thống kê	Quý IV/2021
I.2	***Xây dựng Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 trình Trung ương phê duyệt trước ngày 31/12/2021, làm định hướng phát triển trong dài hạn***				
1	Tổ chức lập Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo tiến độ của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo/Đề án	Theo tiến độ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và UBND giao
II	**Nhóm nhiệm vụ 2: Thực hiện hiệu quả các định hướng, chính sách Trung ương về chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế; Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu đạt kế hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp... tăng trưởng kinh tế đạt KH đề ra**				
II.1	***Chủ động triển khai, phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan được giao tại Nghị quyết 01 của Chính phủ năm 2021***				
1	Tổ chức xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND cấp huyện	Báo cáo	Tháng 6/2021
2	Xây dựng Chương trình hành động của Tỉnh ủy về việc phát triển công nghiệp luyện Alumin, điện phân nhôm và năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) giai đoạn đến năm 2025.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Chương trình của Tỉnh ủy	Quý III/2021
3	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 – 2030.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2021
4	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về việc phát triển công nghiệp luyện Alumin, điện phân nhôm và năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) giai đoạn đến năm 2025.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2021
5	Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu hàng chủ lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn đến năm 2025.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2021
6	Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh)	Sở Công thương	Các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan Đắk Lắk, Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Đắk Nông, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Sở KH&CN, Hiệp hội DN tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
7	triển khai thực hiện Kế hoạch số 484/KH-UBND ngày 11/9/2020 về việc thực hiện Chương trình số 58-CTr/TU ngày 18/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Công thương	Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, TN&MT, KH&CN, Xây dựng; Công ty Điện lực Đắk Nông; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
8	Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Ngân hàng Nhà nước	Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, TT&TT, GD&ĐT, NN&PTNT; Bảo hiểm XH; các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
9	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật" giai đoạn 2018-2022	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo/hướng dẫn	theo kế hoạch của Trung ương
10	Triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	theo kế hoạch của Trung ương
11	Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	theo kế hoạch của Trung ương
12	Tiếp tục theo dõi theo ngành dọc của các Bộ, ngành Trung ương và kiến nghị rà soát, xử lý các vướng mắc trong cơ chế chính sách.	Các Sở, ban, ngành có liên quan		Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
II.2	***Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế:***				
1	Triển khai tái cơ cấu các ngành kinh tế trong giai đoạn mới theo Đề án của Bộ, ngành Trung ương.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/báo cáo	theo đề án của Trung ương
2	Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và Đề án quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
3	Triển khai Luật Đầu tư công, kế hoạch đầu tư công 2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo định kỳ	Thường xuyên/định kỳ
4	Đảm bảo tiến độ công tác cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại DNNN trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở NN&PTNT	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Kết quả theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt	Thường xuyên/định kỳ
5	Tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân thuận lợi tiếp cận vốn vay; báo cáo nguồn vốn tín dụng cho sản xuất kinh doanh	Chi nhánh NHNN tỉnh	Các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Báo cáo định kỳ	Thường xuyên/định kỳ
6	Tổ chức điều hành dự toán NSNN năm 2021 đảm bảo theo dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt	Sở Tài chính	Các cơn quan, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
7	Triển khai thu hồi nợ đọng thuế	Cục Thuế tỉnh	Các cơn quan, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
II.3	***Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu đạt kế hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp...; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng...phấn đấu tăng trưởng kinh tế đạt KH đề ra:***				
1	Phấn đấu đạt mức sản xuất cao đối với các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp của tỉnh (được UBND tỉnh giao tại QĐ số 1860/QĐ-UBND ngày 14/12/2020)	Sở NN&PTNT; Sở Công thương; UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Trong cả năm 2021
2	Triển khai kết luận của Trung ương về Chiến lược phát triển bô xít, nhôm trong thời kỳ mới (sau khi Trung ương ban hành kết luận)	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Chương trình/kế hoạch	Theo Chương trình, KH của Trung ương ban

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
3	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2	Ban quản lý các KCN tỉnh	Các Sở, ban, ngành và UBND huyện Đắk R'lấp	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2021
4	Lập thủ tục thành lập khu công nghiệp Nhân Cơ 2	Ban quản lý KCN tỉnh	Các Sở, ban, ngành và UBND huyện Đắk R'lấp; đơn vị chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2	Quyết định của UBND tỉnh	Từ năm 2021
5	Theo dõi, hỗ trợ kiến nghị mở rộng, nâng công suất nhà máy Alumin Nhân Cơ	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND huyện Đắk R'lấp	Báo cáo	Theo đề nghị của TKV
6	Hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ nhà máy luyện nhôm THQ	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo, văn bản tiếp tục kiến nghị	Năm 2021
7	Báo cáo rà soát khả năng cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy chế biến công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đề xuất phương án phát triển nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp	Sở Công thương	Sở NN&PTNT và các cơ quan liên quan	Báo cáo	Năm 2021
8	Báo cáo rà soát đầu tư, thu hút đầu tư các cụm công nghiệp, đề xuất hướng xử lý đối với các cụm CN thiếu hiệu quả	Sở Công thương	UBND cấp huyện	Báo cáo	Năm 2021
9	Triển khai Chương trình khuyến công và Kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2021 được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Tháng 12/2021
10	Khống chế dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại theo quy định	Sở NN&PTNT	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch triển khai/thực hiện/báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
11	Tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch triển khai/thực hiện/báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
12	Xây dựng hồ sơ về nghề thủ công truyền thống nghệ thuật dệt, trang trí hoa văn truyền thống của dân tộc M'Nông trình Bộ VHTTDL đưa vào di sản cấp Quốc gia (giai đoạn 2)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2021
13	Xây dựng Kế hoạch phát triển du lịch Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông giai đoạn 2021-2025	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Tháng 9/2021
14	Phấn đấu đạt tỉ lệ giải ngân cao (100%) đối với Kế hoạch đầu tư công năm 2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các chủ đầu tư; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo tỉ lệ giải ngân KH vốn	Thường xuyên/định kỳ
15	Đảm bảo theo Hiệp định đối với tiến độ các dự án ODA	Các chủ đầu tư quản lý dự án ODA	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan	Kết quả triển khai dự án	Năm 2021
16	Phấn đấu vượt tiến độ đối với các dự án trọng điểm: Dự án Cơ sở hạ tầng kỹ thuật bên trong và bên ngoài hàng rào Khu công nghiệp Nhân Cơ; Dự án Trường cao đẳng cộng đồng-Giai đoạn 2; Dự án Hồ Gia Nghĩa; Đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê…	Ban Quản lý dự án giao thông, dân cụng, công nghiệp	Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND thành phố Gia Nghĩa, UBND huyện Đắk R'lấp	Báo cáo tiến độ dự án; Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 12/2021
III	**Nhóm nhiệm vụ thứ 3: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện hiệu quả môi trường sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh:**				

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Xây dựng kế hoạch hành động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI- Index) năm 2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Quý I/20201
2	Thực hiện hiệu quả NQ 02 của Chính phủ và đề án nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh PCI (phấn đấu phải tăng từ 3-5 bậc xếp hạng PCI toàn quốc so với năm 2020).	Các Sở, ban, ngành theo phân công tại KH	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kết quả PCI và đánh giá các thành phần chỉ số PCI năm 2020	Thường xuyên/định kỳ
3	Xây dựng và thực hiện hiệu quả đề án công tác đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, huyện (DDCI) 2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Tháng 01/2021
4	Xây dựng Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2021 và thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ kế hoạch CCHC năm 2021 đề ra trên các lĩnh vực	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành theo phân công tại KH	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
5	Xây dựng Quyết định giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và chỉ tiêu biên chế các hội đặc thù trong năm 2021.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Tháng 01/2021
6	Thực hiện Kế hoạch Nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (Chỉ số PAPI) tỉnh Đắk Nông năm 2020	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành theo phân công tại KH	Kết quả PAPI	Thường xuyên/định kỳ
7	Thực hiện nghiêm việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng dẫn của Trung ương.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/đề án	Quý I/2021
8	Kiện toàn tổ tư vấn thủ tục pháp lý và hoàn thiện hồ sơ miễn phí cho nhà đầu tư khi đến đầu tư vào tỉnh Đắk Nông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định	Quý I/2021
9	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, thu hồi các dự án đầu tư ngoài ngân sách đã được tỉnh cho chủ trương đầu tư nhưng không triển khai hoặc triển khai chậm, có sai phạm trong quá trình thực hiện.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Quý I/2021
10	Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ; chú trọng phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực cho phát triển.	Ngân hàng Nhà nước	Các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
IV	**Nhóm nhiệm vụ thứ 4: Tiếp tục thực hiện đổi mới giáo dục đào tạo, tăng cường hiệu quả đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh thông tin truyền thông:**				
1	Tiếp tục hoàn thành việc sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô điểm trường, lớp học các trường mầm non, phổ thông công lập nhiều cấp học.	Sở GD&ĐT	UBND cấp huyện	Báo cáo	Năm 2021
2	Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường các điều kiện dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh. Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp.	Sở GD&ĐT	UBND cấp huyện	Báo cáo	Năm 2021
3	Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục và đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới và thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới	Sở GD&ĐT	UBND cấp huyện	Báo cáo	Tháng 12/2021

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
4	Xây dựng Nghị quyết hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2021-2025	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Nghị quyết	Tháng 05/2021 (trình Kỳ họp thứ 12 của HĐND tỉnh)
5	Xây dựng chương trình hành động nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Chương trình hành động	Quý II, năm 2021
6	Xây dựng Nghị quyết về Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2021 - 2025	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Nghị quyết	Tháng 12/2021
7	Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm; tăng tần suất và nâng cao chất lượng hoạt động của các phiên giao dịch việc làm.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
8	Kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp thực hiện các chính sách lao động và bảo hiểm.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
9	Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 434/KH-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg, ngày 19/1/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
10	Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức, thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Đắk Nông.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2021	Tháng 12/2021
11	Triển khai Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt Chương trình Quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Tháng 10/2021
12	Xây dựng Kế hoạch triển khai Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện và thành phố Gia Nghĩa	Kế hoạch	Tháng 6/2021
13	Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện và thành phố Gia Nghĩa	Kế hoạch	Tháng 12/2021
14	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thông qua chủ trương thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện và thành phố Gia Nghĩa	Báo cáo	Tháng 12/2021
15	Tiếp tục xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc các sản phẩm Nông nghiệp chất lượng cao của tỉnh Đăk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Công thương	Thương hiệu, bản chỉ dẫn địa lý	Tháng 12/2021

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
16	Tiếp nhận các quy trình công nghệ trong sản xuất một số giống hoa chất lượng cao tại tỉnh Đăk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	Quy trình công nghệ về trồng và nhân giống một số giống hoa	Năm 2021
17	Tổ chức Hội thảo Giải pháp thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Công Thương, Sở Kế hoạch đầu tư	Hội thảo	Từ tháng 9-11/2021
18	Tiếp tục xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm của chương trình "Mỗi xã một sản phẩm".	Sở KH&CN; Sở Công thương; Sở NN&PTNT	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố		Năm 2021
19	Triển khai thí điểm thực hiện cung ứng dịch vụ hành chính công qua mạng bưu chính công cộng và dịch vụ bưu chính công ích	Sở Thông tin truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
20	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Sở Thông tin truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
21	Xây dựng và hoàn thiện các văn bản, chính sách nhằm tăng cường quản lý và thúc đẩy ứng dụng CNTT	Sở Thông tin truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản quản lý hành chính	Theo chương trình, kế hoạch
22	Đánh giá kết quả thử nghiệm Trung tâm điều hành Đô thị thông minh tỉnh Đắk Nông	Sở Thông tin truyền thông	VPUBND tỉnh, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Tháng 12/2021
23	Triển khai ứng dụng phần mềm ghi biên bản hội nghị, tích hợp công nghệ nhận dạng AI, tự động chuyển giọng nói thành văn bản trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Quý IV/2021
V	**Nhóm nhiệm vụ thứ 5: Đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, đẩy mạnh giảm nghèo (phấn đấu tỉ lệ giảm nghèo đạt từ 2% trở lên), tăng cường công tác dân tộc, tôn giáo; phát triển văn hóa, thể dục thể thao; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, khám chữa bệnh cho người dân:**				
1	Tổ chức thăm hỏi, động viên trong các dịp lễ, Tết đối với người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả	Các dịp lễ, tết theo KH của UBND tỉnh năm 2021
2	Xây dựng Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, các Chương trình, kế hoạch đề án về bảo vệ, chăm sóc, trợ giúp trẻ em giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Chương trình, Kế hoạch/triển khai	Trong cả năm 2021
3	Xây dựng Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, các Chương trình, kế hoạch đề án về bình đẳng giới và phòng, chống bạo trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Chương trình, Kế hoạch/triển khai	Trong cả năm 2022
4	Thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả/kế hoạch triển khai	Năm 2021

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
5	Xây dựng Kế hoạch phát triển du lịch Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông giai đoạn 2021-2025	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện (trừ huyện Đắk R lấp và Tuy Đức), thành phố Gia Nghĩa; BQL CVĐC Đắk Nông	Kế hoạch/triển khai thực hiện	Tháng 9 năm 2021
6	Tổ chức và tham dự các hội thao, giải thi đấu theo kế hoạch, phấn đấu đạt thành tích cao.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hoạt động/báo cáo	Theo kế hoạch năm 2020
7	Xây dựng và phát triển mạng lưới trạm y tế xã	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Công trình/báo cáo	Năm 2021
8	Đẩy mạnh chương trình hợp tác y tế với Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, đề án Bệnh viện tỉnh là bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Chợ Rẫy.	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2021
9	Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tại bệnh viện đa khoa các tuyến, nhất là bệnh viện tỉnh	Sở Y tế/Bệnh viên đa khoa tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả/chỉ tiêu đánh giá	Năm 2021
10	Xây dựng kế hoạch triển khai công tác phòng, chống dịch chủ động, dự báo, phát hiện sớm, khống chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra. Giám sát chặt chẽ, ngăn chặn kịp thời bệnh dịch truyền nhiễm bùng phát lây lan trong cộng đồng. Đảm bảo các nguồn lực, sẵn sàng ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp.	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/triển khai thực hiện	Năm 2021
11	Duy trì thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn; cung ứng đầy đủ vắc xin, vật tư tiêm chủng cho các cơ sở thực hiện tiêm vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng.	Sở Y tế/Bệnh viên đa khoa tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hoạt động/báo cáo	Năm 2022
VI	**Nhóm nhiệm vụ thứ 6: Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, nhất là bảo vệ rừng, thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng; chủ động ứng phó với diễn biến bất lợi của khí hậu. Thực hiện tốt công tác tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng**				
1	Báo cáo HĐND tỉnh công tác lập Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Tháng 11 năm 2021
2	Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Quý I/2021
3	Xây dựng kế hoạch định giá đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Quý I/2021
4	Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Tháng 12/2021
5	Triển khai xây dựng Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (thời kỳ 2021-2025) cấp tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố		Từ tháng 01-12/2021
6	Lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ (2021-2030)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Từ tháng 01-12/2021
7	Xây dựng Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Rà soát điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch về khoáng sản và tài nguyên nước theo quy định.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
8	Xây dựng chương trình, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Chương trình	
9	Xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông Đồng Nai trên địa bàn tỉnh và liên quan đến công tác bảo vệ môi trường của tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	
10	Tập trung bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng hiện còn;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện, các công ty Lâm nghiệp, các chủ rừng	Báo cáo kết quả/chỉ tiêu đánh giá	Năm 2021
11	Bố trí lực lượng Kiểm lâm tăng cường về địa bàn xã, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm ngay từ cơ sở.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2021
VII	**Nhóm nhiệm vụ thứ 7: Thực hiện tốt công tác tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng:**				
1	Thực hiện công tác thẩm định, góp ý văn bản bảo đảm chất lượng, tiến độ và 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp được thẩm định trước khi ban hành.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo thẩm định	Theo chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh và HĐND tỉnh
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức các Hội nghị phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật mới cho cán bộ và Nhân dân với nhiều hình thức phong phú và hiệu quả; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền pháp luật về cơ sở, chủ động đến với Nhân dân, nhất là đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng giáp biên giới.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Quý I/2021
3	Triển khai đồng bộ, chất lượng Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
4	Triển khai thực hiện Phần mềm công chứng, chứng thực, giao dịch bảo đảm; tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực công chứng, luật sư, đấu giá tài sản, giám định tư pháp, thừa phát lại…	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
5	Hướng dẫn thực hiện Số hóa Sổ hộ tịch theo Kế hoạch số 77/KH-UBND, ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về số hóa Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hướng dẫn	Thường xuyên/định kỳ
6	Tăng cường công tác tiếp công dân, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo cấp cơ sở; nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo để kịp thời tham mưu xử lý những vụ việc mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng gây mất ổn định an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
7	Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và kiểm tra hành chính, tập tập trung triển khai có hiệu quả, kịp thời các cuộc thanh tra đột xuất phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan Nhà nước.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết hoạch	Quý I/2021

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
8	Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
9	Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2021" trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra công vụ để phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi gây phiền hà, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
VIII	**Nhóm nhiệm vụ thứ 8: Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại:**				
1	Hoàn thành kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ, hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2021
2	Hoàn thành các chỉ tiêu tuyển quân, tổ chức hiệp đồng giao nhận quân năm 2021.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2021
3	Xây dựng kế hoạc, phương án thực hiện tốt công tác đối ngoại biên phòng, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới. Tiếp tục duy trì các tổ chốt thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19 trên tuyến biên giới.	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/Phương án	Năm 2022
4	Xây dựng kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ngay từ cơ sở; nâng cao chất lượng phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ, tiếp tục giảm tỉ lệ tội phạm.	Công an tỉnh	Các cơ quan liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Quý I/2021
5	Xây dựng kế hoạch, phương án về tăng cường đảm bảo trật tự an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông; Mở các đợt cao điểm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, nhất là các dịp Lễ, Tết. Triển khai toàn diện các giải pháp phòng ngừa, hạn chế tai nạn giao thông, nhất là tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng.	Công an tỉnh	Các cơ quan liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/Phương án	Quý I/2022
6	Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2021

Tổng cộng: Có 08 nhóm nhiệm vụ với 121 nhiệm vụ cụ thể